| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN LÊ CHÂN**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 121/2021/QĐST-HNGĐ | *Quận Lê Chân, ngày 23 tháng 4 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 104/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 03 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Nguyễn Quốc T; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 24/19 C, phường D, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 12A16 phường A, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Chị Bùi Thị Hà T; đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 17 khu 1 phường V, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 8/82/152 C, phường D, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 04 năm 2021, các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quốc T và chị Bùi Thị Hà T được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con Nguyễn Gia H, sinh ngày 03/01/2015 cho anh Nguyễn Quốc T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T và chị T mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn để sung quỹ Nhà nước. Số tiền này anh T và chị T đã nộp đủ tại biên lai thu tiền số 0014357 ngày 29 tháng 03 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- VKSND quận Lê Chân;
- Người yêu cầu;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND P. Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, Hải Phòng (GCNKH ngày 13/11/2014);
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Tuyết Hồng**